DATABASE MANAGEMENT – LAB 07

Đinh Anh Huy - 18110103

Yêu cầu:

1. Trigger:

Viết trigger khi xóa một OrderId thì xóa luôn các thông tin của Order đó trong bảng OrderItem. Nếu có Foreign Key Constraint xảy ra không cho xóa thì hãy xóa Foreign Key Constraint đó đi rồi thực thi.

```
CREATE TRIGGER [dbo].[Trigger_OrderDelete]
   ON [dbo].[Order]
   FOR DELETE
   AS
       DECLARE @DeletedOrderId INT
       SELECT @DeletedOrderId = Id FROM deleted
       DELETE FROM OrderItem WHERE OrderId = @DeletedOrderId
       PRINT 'Cac mat hang trong hoa don OrderId = ' + LTRIM(STR(@DeletedOrderId)) + ' da duo
   c xoa khoi bang OrderItem.'
-- + Kiểm tra các mặt hàng có trong hoá đơn OrderId = 89
SELECT * FROM [OrderItem] WHERE OrderId = 89
              Results
                        Messages
                  Ιd
                           OrderId
                                        ProductId
                                                        UnitPrice
                                                                       Quantity
                   236
-- + Xoá bỏ Foreign Key Constraint để kiểm nghiệm trigger.
ALTER TABLE [OrderItem] DROP CONSTRAINT FK ORDERITE REFERENCE ORDER
-- + Thực hiện lệnh xoá bỏ hoá đơn OrderId = 89
DELETE FROM [Order] WHERE Id = 89
   Messages
      10:39:56 PM
                     Started executing query at Line 22
                     (1 row affected)
                     Cac mat hang trong hoa don OrderId = 89 da duoc xoa khoi bang OrderItem.
                     (1 row affected)
                     Total execution time: 00:00:00.019
- + Truy vấn để kiểm tra lại các mặt hàng trong hoá đơn OrderId = 89 còn tồn tại trong bảng Or
                                          derItem không
SELECT * FROM [OrderItem] WHERE OrderId = 89
    Results
              Messages
                                                            UnitPrice
      Ιd
                        OrderId
                                          ProductId
                                                                              Quantity
```

 Viết trigger khi xóa hóa đơn của khách hàng Id = 1 thì báo lỗi không cho xóa sau đó ROLL BACK lại. Lưu ý: Đưa trigger này lên làm Trigger đầu tiên thực thi xóa dữ liệu trên bảng Order

```
CREATE TRIGGER [dbo].[Trigger_OrderID1Delete]
ON [dbo].[Order]
```

```
FOR DELETE
ΔS
    DECLARE @DeletedOrderId INT
    SELECT @DeletedOrderId = Id FROM deleted
    IF (@DeletedOrderId = 1)
    BEGIN
        RAISERROR ('OrderID = 1 khong the xoa duoc', 16, 1);
        ROLLBACK TRANSACTION
    END
- + Ưu tiên Trigger "Trigger_OrderID1Delete" thực hiện trước Trigger "Trigger_OrderDelete"
EXEC sp_settriggerorder @triggername = 'Trigger_OrderID1Delete', @order='First', @stmttype
='DELETE'
-- + Thử xoá dữ liệu của OrderId = 1
DELETE FROM [Order] WHERE Id = 1
Messages
   10:41:16 PM
                 Started executing query at Line 44
                 Msg 50000, Level 16, State 1, Procedure Trigger_OrderID1Delete, Line 10
                 OrderID = 1 khong the xoa duoc
                  Msg 3609, Level 16, State 1, Line 1
                  The transaction ended in the trigger. The batch has been aborted.
                  Total execution time: 00:00:00.003
```

 Viết trigger không cho phép cập nhật Phone là NULL hay trong Phone có chữ cái ở bảng Supplier. Nếu có thì báo lỗi và ROLL BACK lại.

```
CREATE TRIGGER [dbo].[Trigger_SupplierUpdate]
ON [dbo].[Supplier]
FOR UPDATE
AS
    DECLARE @UpdatedPhone NVARCHAR(30)
    IF UPDATE(Phone)
    BEGIN
        SELECT @UpdatedPhone = Phone FROM inserted
        IF (@UpdatedPhone = NULL) OR (ISNUMERIC(@UpdatedPhone) = 0)
        BEGIN
             RAISERROR ('Phone phai la chu so.', 16, 1);
             ROLLBACK TRANSACTION
         FND
    END
-- + Thử update Phone của Supplier Id = 10
UPDATE Supplier SET Phone = '123abc'
WHERE Id = 10
Messages
  10:41:50 PM Started executing query at Line 63
                 Msg 50000, Level 16, State 1, Procedure Trigger_SupplierUpdate, Line 11
                 Phone phai la chu so.
                 Msg 3609, Level 16, State 1, Line 1
                 The transaction ended in the trigger. The batch has been aborted.
                 Total execution time: 00:00:00.325
```

2. Cursor:

Viết một function với input vào Country và xuất ra danh sách các Id và
 Company Name ở thành phố đó theo dạng sau

INPUT: 'USA'

OUTPUT : Companies in USA are : New Orleans Cajun Delights(ID:2) ; Grandma Kelly's Homestead(ID:3) ...

```
CREATE FUNCTION dbo.ufn_ListCompanyByCountry (@CountryDescr NVARCHAR(MAX))
 RETURNS NVARCHAR (MAX)
 AS
 BEGIN
     DECLARE @CompanyList NVARCHAR(MAX) = 'Companies in ' + @CountryDescr + ' are: ';
     DECLARE @Id INT;
     DECLARE @CompanyName NVARCHAR(MAX);
     DECLARE CompanyCursor CURSOR READ ONLY
     SELECT Id, CompanyName
     FROM Supplier
     WHERE LOWER(Country) LIKE '%' + LTRIM(RTRIM(LOWER(@CountryDescr))) + '%'
     OPEN CompanyCursor
     FETCH NEXT FROM CompanyCursor INTO @Id, @CompanyName
     WHILE @@FETCH STATUS = 0
     BEGIN
         SET @CompanyList = @CompanyList + @CompanyName + '(ID:' + LTRIM(STR(@Id)) + '); '
         FETCH NEXT FROM CompanyCursor INTO @Id, @CompanyName
     END
     CLOSE CompanyCursor
     DEALLOCATE CompanyCursor
     RETURN @CompanyList
 END
 -- + Gọi Function này với INPUT là USA
 SELECT dbo.ufn ListCompanyByCountry('USA')
Results
        Messages
   (No column name)
    Companies in USA are: New Orleans Cajun Delights(ID:2); Grandma Kelly's Homestead(ID:3); Bigfoot B...
```

3. Transaction:

Viết các dòng lệnh cập nhật Quantity của các sản phẩm trong bảng OrderItem mà có OrderID được đặt từ khách hàng USA. Quantity được cập nhật bằng cách input vào một @DFactor sau đó Quantity được tính theo công thức Quantity = Quantity / @DFactor. Ngoài ra còn xuất ra cho biết số lượng hóa đơn đã được cập nhật. (Sử dụng TRANSACTION để đảm bảo nếu có lỗi xảy ra thì ROLL BACK lại).

```
BEGIN TRY

BEGIN TRANSACTION UpdateQuantity

SET NOCOUNT ON;

DECLARE @NumOfUpdateRecords INT = 0;

DECLARE @DFactor INT;

SET @DFactor = 2;
```

```
UPDATE OI SET Quantity = Quantity / @DFactor
        FROM OrderItem OI
        INNER JOIN (
            SELECT O.Id, O.CustomerId, C.Country
            FROM [Order] O INNER JOIN Customer C ON O.CustomerId = C.Id
        ) N ON N.Id = OI.OrderId
        WHERE N.Country LIKE '%USA%'
        SET @NumOfUpdateRecords = @@ROWCOUNT
        PRINT 'Cap Nhat Thanh Cong ' + LTRIM(STR(@NumOfUpdateRecords)) + ' dong trong bang
OrderItem.':
    COMMIT TRANSACTION UpdateQuantity
END TRY
BEGIN CATCH
    ROLLBACK TRAN UpdateQuantity
    PRINT 'Cap Nhat That Bai. Xem Chi Tiet : ';
    PRINT ERROR_MESSAGE();
END CATCH
          Messages
            10:44:07 PM Started executing query at Line 110
                          Cap Nhat Thanh Cong 352 dong trong bang OrderItem.
                           Total execution time: 00:00:00.111
```

4. Temp Table:

Viết TRANSACTION với Input là hai quốc gia. Sau đó xuất thông tin là quốc gia nào có số sản phẩm cung cấp (thông qua SupplierId) nhiều hơn. Cho biết luôn số lượng số sản phẩm cung cấp của mỗi quốc gia. Sử dụng cả hai dạng bảng tạm (# và @).

```
BEGIN TRY
BEGIN TRANSACTION CompareTwoCountryTrans
   SET NOCOUNT ON;
   DECLARE @Country1 NVARCHAR(50);
   DECLARE @Country2 NVARCHAR(50);
   SET @Country1 = 'USA';
    SET @Country2 = 'Australia';
    CREATE TABLE #OrderInfo1
        Country NVARCHAR(50),
        SupplierId INT
   DECLARE @OrderInfo2 TABLE
        Country NVARCHAR(50),
        SupplierId INT
   INSERT INTO #OrderInfo1
   SELECT S.Country, P.SupplierId
   FROM Product P INNER JOIN Supplier S ON S.Id = P.SupplierId
```

```
WHERE Country = @Country1
   INSERT INTO @OrderInfo2
   SELECT S.Country, P.SupplierId
   FROM Product P INNER JOIN Supplier S ON S.Id = P.SupplierId
   WHERE Country = @Country2
   DECLARE @NumProduct1 INT
   SET @NumProduct1 = (SELECT COUNT(DISTINCT SupplierId) FROM #OrderInfo1)
   DECLARE @NumProduct2 INT
   SET @NumProduct2 = (SELECT COUNT(DISTINCT SupplierId) FROM @OrderInfo2)
   PRINT 'So luong san pham cung cap cua ' + LTRIM(@Country1) + ' : ' + LTRIM(STR(@Num
Product1))
   PRINT 'So luong san pham cung cap cua ' + LTRIM(@Country2) + ' : ' + LTRIM(STR(@Num
Product2))
   PRINT
   CASE
       WHEN @NumProduct1 = @NumProduct2
            THEN 'So luong san pham cua ' + LTRIM(@Country1) + ' bang voi ' + LTRIM(@Co
untry2)
       WHEN @NumProduct1 > @NumProduct2
           THEN 'So luong san pham cua ' + LTRIM(@Country1) + ' lon hon ' + LTRIM(@Cou
ntry2)
        ELSE 'So luong san pham cua ' + LTRIM(@Country1) + ' nho hon voi ' + LTRIM(@Cou
ntry2)
   END
   DROP TABLE #OrderInfo1
COMMIT TRANSACTION CompareTwoCountryTrans
END TRY
BEGIN CATCH
   ROLLBACK TRAN CompareTwoCountryTrans
   PRINT 'Co loi xay ra. Xem chi tiet : ';
   PRINT ERROR MESSAGE();
END CATCH
        Messages
           10:44:42 PM Started executing query at Line 142
                          So luong san pham cung cap cua USA: 4
                          So luong san pham cung cap cua Australia : 2
                          So luong san pham cua USA lon hon Australia
                          Total execution time: 00:00:00.018
```